

Số: **413 /2024/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình số: 317/2024/TLST-LH về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

***Người yêu cầu:** Anh **Đình Duy H,**

Sinh năm **1983;**

***Người yêu cầu:** Chị **Trung Thị Phương T,**

Sinh năm **1985;**

Cùng nơi cư trú: TDP A, phường B, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Đình Duy H và Chị Trung Thị Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung của anh H và chị T là:

- Cháu **Đình Hoàng Q**, sinh ngày 04/10/2017
- Cháu **Đình Duy B**, sinh ngày 10/11/2019 cho anh Hiền trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung của anh Hiền và chị Thúy là: Cháu **Đình Nguyệt A**, sinh ngày 27/01/2013 cho chị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

2.2. Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về lệ phí: Anh Đình Duy H và chị Trung Thị Phương T cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Hiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0021689 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Tây tựu
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi